

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hường.

2. Ông Nguyễn Đình Thật.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Th, sinh năm 1977 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung V (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Vũ Thị Thanh H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/3/2020; có mặt.

*** Bị hại:** Chị Vũ Thị T, sinh năm 1979 (đã chết);

Đại diện theo pháp luật của chị Vũ Thị T: Ông Vũ Văn V, sinh năm 1952; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; đầu cư trú tại địa chỉ: 152-14 phường T, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc; anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; cháu Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 2000; Nguyễn Thị Huyền A, sinh năm 2002; Nguyễn Ngọc L, sinh năm 2008; đều cư trú tại địa chỉ: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam (Anh L là người giám hộ cho cháu Lương); Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH sản xuất và thương mại T; địa chỉ trụ sở: Thôn C, xã A (nay là thôn C, thị trấn B), huyện B, tỉnh Hà Nam; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn D; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị V; vắng mặt.

- Anh Cao Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung Th có giấy phép lái xe hạng C là lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại T (Công ty T). Buổi sáng ngày 24/02/2020, Th cùng với ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị V và anh Cao Văn H (đều là công nhân của Công ty T) bốc xếp các kiện túi xách siêu thị từ xưởng may và từ thùng xe ô tô tải BKS 34C-034.13 lên thùng xe ô tô tải BKS 98C-204.37 ở trong khu vực xưởng may của Công ty T. Trong thời gian bốc xếp hàng thì anh H điều khiển xe ô tô tải BKS 34C-034.13 lùi lại để phần đuôi của 2 xe ô tô đối diện và cách nhau khoảng 70cm rồi hạ cánh cửa lật phía sau thùng xe song song với mặt đất để bốc xếp hàng, do hệ thống phanh chính và phanh đỗ của xe ô tô BKS 34C-034.13 không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật nên trước khi xuống xe thì anh H cài số lùi để xe ô tô không bị trôi rồi tắt máy. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, chị Vũ Thị T (là công nhân của Công ty T) cùng tham gia bốc xếp hàng ở vị trí giữa 2 đuôi xe ô tô. Một lúc sau, khi đã chuyển gần hết hàng từ xe ô tô BKS 34C-034.13 sang xe ô tô BKS 98C-204.37, chị T nói Th tiến xe lên cho rộng nhưng Th không tiến. Khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, chị T tiếp tục bảo Th đánh xe ra thì Th đứng dậy tháo bóng điện đang treo ở đuôi thùng xe ô tô BKS 34C-034.13 đưa cho ông Nguyễn Văn Dũng lúc này đang đứng ở trong thùng xe ô tô BKS 98C-204.37 rồi Th đi lên cabin xe ô tô BKS 34C-034.13 để điều khiển cho xe ô tô tiến lên phía trước, còn chị T tiếp tục bốc hàng từ xưởng lên xe ô tô BKS 98C-204.37. Khi lên xe, do xe ô tô vẫn ở trạng thái cài số lùi, Th không kiểm tra hộp số mà vẫn đề nổ máy nên xe ô tô BKS 34C-034.13 do Th điều khiển đã lùi lại dẫn đến phần cánh cửa lật phía sau thùng xe đã ép phần ngực chị T vào đuôi xe ô tô BKS 98C-204.37. Khi mọi người truy hô thì Th vào lại số, đề nổ máy điều khiển xe ô tô tiến lên rồi xuống xe kiểm tra thì thấy chị T bị thương đang nằm dưới sàn nhà xưởng ở giữa 2 đuôi xe. Ngay sau đó thì chị Thơm được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam để cấp cứu, đến 13 giờ cùng ngày thì chị T bị tử vong.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phương tiện liên quan.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường cơ bản như sau: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà xưởng của Công ty T thuộc địa bàn thôn Cao Cát, thị trấn B, huyện B. Hiện trường đã bị xáo trộn không còn nguyên vẹn, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, xe ô tô BKS 34C-034.13 đỗ ở phía Bắc nhà xưởng giáp khu tường niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, Phía Nam giáp vườn cây, phía Đông giáp đường phía tây bờ sông Sắt, phía Tây giáp ruộng. Vị trí bà Vũ Thị Thơm bị tai nạn trên lối đi rộng 7,3m, dài 44,5m ở giữa nhà xưởng Công ty T.

* Kết quả khám nghiệm các phương tiện:

- Xe ô tô BKS 34C-034.13: Phía sau thùng xe có cánh cửa lật lên xuống KT (189 x 28x 6)cm (còn gọi là “bằng”) được hàn vào bản lề mép sau cùng của sàn thùng xe. Khi cánh cửa này được cố định nằm song song với mặt đất thì mép dưới của cánh cửa cao cách mặt đất là 107cm và mặt hướng về phía sau dày 6cm và có nhiều vị trí bị chùi sạch bụi đất bám.

- Xe ô tô tải BKS 98C-204.37: Phía sau thùng xe có cánh cửa lật lên xuống KT(227 x 80 x 5)cm được hàn vào bản lề mép sau cùng của sàn thùng xe, khi ở trạng thái mở vuông góc với mặt đất thì mép dưới cao cách mặt đất 47cm; mặt sau cánh cửa có nhiều vết bẹp lún.

* Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Vũ Thị T có các dấu vết thương tích chính sau:

- Khám ngoài: Xước da bầm tím ngực trên diện KT(23 x 9)cm với nhiều hướng khác nhau; xây xát mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay phải; xây xát bầm tím khuỷu tay trái; nhiều vết xước da ở lưng bả vai 2 bên. Thành ngực trái và phải có vết rách da dẫn lưu ở khoang sườn 4,5.

- Khám trong: Mở ngực bụng:

+ Cơ và tổ chức dưới da vùng ngực dập cơ, ngấm máu KT(28 x 16)cm; Gãy rời cắt ngang 1/3 giữa xương ức.

+ Hở phổi phải chứa khoảng 100ml máu, hở phổi trái chứa khoảng 150ml máu.

+ Gãy phức tạp cung trước xương sườn 2, 3, 4 bên phải và cung trước xương sườn 2, 5 bên trái. Bầm tụ máu mặt trong thành ngực phải từ xương sườn 2 đến xương sườn 5, thành ngực trái từ xương sườn 2 đến xương sườn 7.

+ Hai phổi phù, phổi phải màu hồng nhạt, phổi trái sẫm màu, hai vết rách thùy đáy phổi phải có kích thước lần lượt là (2 x 0,5 x 0,3)cm và (3,5 x 0,3)cm; bầm tụ máu toàn bộ thùy đáy phổi phải.

+ Dập rách vùng thùy đỉnh phổi trái KT(2 x 0,5)cm, bầm tụ máu mặt sau phổi trái. Bầm tụ máu tâm nhĩ phải KT(6 x 3)cm.

+ Tim KT(10 x 9 x 4,5)cm, thượng tâm mạc và bề mặt phổi, rãnh liên thùy có nhiều chấm xuất huyết.

+ Cơ tim nhão, trong buồng tim có ít máu loãng, cột cơ bình thường, van tim mềm; bao tim nguyên vẹn, trong bao tim có khoảng 5ml dịch màu đỏ hồng.

+ Bầm tụ máu vùng trung thất, rách mặt trước phế quản gốc KT(1,5 x 0,5)cm, trong khí phế quản có nhiều dịch bọt màu hồng lẫn máu loãng.

+ Tụ máu mặt hoành thùy gan trái KT(8 x 2)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/20/TT ngày 18/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Xước da, bầm tím ngực, lưng, bả vai, vết rách dẫn lưu hai bên thành ngực, dấu hiệu tràn khí dưới da vùng cổ ngực. Dập cơ, tụ máu dưới da vùng ngực, gãy xương ức và nhiều xương sườn. Hở phổi hai bên có nhiều máu, rách phổi, rách phế quản gốc. Tụ máu trung thất, tụ máu ở tim. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Vũ Thị T tử vong do suy hô hấp - tuần hoàn cấp hậu quả của chấn thương ngực nặng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 20/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Trung Th về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm; Trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng C; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay và 01 chiếc quần nữ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Th khai nhận toàn bộ hành vi của mình, do cầu thả nên bị cáo đã lùi xe ô tô BKS 34C-034.13 va vào chị Vũ Thị T đang

đứng bốc xếp hàng phía sau xe làm chị T tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện bị hại là anh Nguyễn Văn L trình bày: Ngày 24/02/2020, tại công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại T, địa chỉ: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Trung Th do cầu thả nên đã lùi xe ô tô BKS 34C-034.13 va vào chị Vũ Thị T (là vợ anh) đang đứng bốc xếp hàng phía sau xe làm chị T tử vong. Bị cáo cùng đại diện công ty T đã đến động viên và bồi thường cho gia đình anh số tiền 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng), anh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường phần dân sự nữa; về phần hình sự, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 24/02/2020, tại lối đi ở giữa khu vực nhà xưởng may của Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại T; địa chỉ tại thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Trung Th là lái xe của Công ty T đã không kiểm tra kỹ tình trạng hộp số của xe ô tô BKS 34C-034.13, nên khi khởi động máy thì xe ô tô di chuyển đi giật lùi lại, khi đó chị Vũ Thị T đang đứng ở phía sau xe, làm cánh cửa lật phía sau thùng xe ô tô BKS 34C-034.13 đẩy ép người chị T vào đuôi xe ô tô BKS 98C-204.37 dẫn đến chị T bị tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Th đã phạm vào tội “*Vô ý làm chết người*” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết người phạm tội đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của UBND thị trấn B; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, vì vậy

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì cầu thả, không kiểm tra xe và không tuân thủ đúng nguyên tắc khi khởi động máy, điều khiển xe ô tô; do xe ô tô BKS 34C-034.13 vẫn cài số lùi nên khi bị cáo lên xe, đề khởi động máy thì xe đi giật lùi, phần đuôi xe đã va vào chị T đang đứng bốc xếp hàng phía sau xe, bị cáo đã vô ý làm chị T tử vong; gây thiệt hại về tính mạng của người khác, gây tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa bàn xảy ra tai nạn; do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Song xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo Nguyễn Trung Th cùng với chị Nguyễn Thị T là Giám đốc công ty T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng), trong đó bị cáo Th bồi thường số tiền 80.000.000đ, công ty T bồi thường số tiền 150.000.000đ. Anh Nguyễn Văn L là đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 150.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị T đã bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại, chị T không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường trả cho chị số tiền trên, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn: - Đối với chiếc xe ô tô BKS 34C-034.13 và xe ô tô BKS 98C-204.37 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, là Giám đốc của Công ty T. Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã trả lại 02 chiếc xe ô tô và các giấy tờ xe cho chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc áo phong cộc tay và chiếc quần nữ là chiếc áo và chiếc quần bà T đã mặc tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 24/02/2020, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Trung Th là các giấy tờ của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội "*Vô ý làm chết người*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **03** (ba) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Trung Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý các tài sản và giấy tờ đã thu giữ: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Th 01 chứng minh nhân dân số 168084962 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 0350082000790, đều mang tên Nguyễn Trung Th; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay và 01 chiếc quần nữ. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân